

Số: 2469/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 24 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bản mô tả và khung năng lực vị trí việc làm
cán bộ công chức cấp xã thuộc thành phố Uông Bí

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/06/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp trong doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã thuộc thành phố Uông Bí;

Theo đề nghị của phòng Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 145/TTr ngày 24/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản mô tả và khung năng lực vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí.

(Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ danh mục vị trí việc làm đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và bản mô tả khung năng lực vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã, biên chế được giao hàng năm để làm cơ sở thực hiện việc sử dụng, quản lý cán bộ, công chức theo đúng quy định hiện hành.

2. Giao phòng Nội vụ thành phố: hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện vị trí việc làm theo quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông, bà Chánh Văn phòng HĐND&UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Như Điều 4 (thực hiện);
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Tuấn Đạt

PHỤ LỤC
BẢN MÔ TẢ VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 24/4/2024 của UBND thành phố Uông Bí)

STT	Tên vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Ghi chú
I	Cán bộ cấp xã		
1	Bí thư Đảng uỷ	UB-CX-CB.01	
2	Phó Bí thư Đảng uỷ	UB-CX-CB.02	
3	Chủ tịch Hội đồng nhân dân	UB-CX-CB.03	
4	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân	UB-CX-CB.04	
5	Chủ tịch Uỷ ban nhân dân	UB-CX-CB.05	
6	Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân	UB-CX-CB.06	
7	Chủ tịch Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	UB-CX-CB.07	
8	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam	UB-CX-CB.08	
9	Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam	UB-CX-CB.09	
10	Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	UB-CX-CB.10	
11	Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	UB-CX-CB.11	
II	Công chức cấp xã		
1	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự	UB-CX-CC.01	
2	Văn phòng - Thống kê	UB-CX-CC.02	
3	Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường (đối với phường) hoặc Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và môi trường (đối với xã)	UB-CX-CC.03	
4	Tài chính - Kế toán	UB-CX-CC.04	
5	Tư pháp - Hộ tịch	UB-CX-CC.05	
6	Văn hoá - Xã hội	UB-CX-CC.06	

Ghi chú: Tổng số 17 vị trí việc làm cán bộ, công chức cấp xã.